

Bản án số: 94/2026/HS-ST
Ngày 22 – 4 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Nhung

Ông Nguyễn Văn Ngọc

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Bùi Ngọc Mai - Thư ký
Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh; tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Văn C - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa tại Điểm cầu trung tâm: Ông Phạm Lã Việt A - Kiểm sát viên; tại Điểm cầu thành phần: Ông Trần Duy K - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử số 1 - Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh và Đ cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 75/2026/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2026/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Tiến T, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1986 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: tổ E, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến K1 (đã chết) và bà Vũ Thị M (đã chết); có vợ là Phạm Thị N - đã ly hôn; có 01 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 16/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Q, có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trần Minh P, ông Hoàng Văn D – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tiến T sử dụng ma túy dạng đá từ năm 2019, đã đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Q từ tháng 09 năm 2021 đến ngày 30/3/2022. Sau khi về địa phương đến khoảng tháng 3 năm 2025, T sử dụng lại ma túy. Ngày 13/12/2025, T đến khu vực cầu R thuộc phường Q, tỉnh Quảng Ninh mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 700.000 đồng. T đem về nhà đã sử dụng một phần, phần còn lại gói vào trong 01 tờ giấy vệ sinh màu nâu nhạt. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, T cầm gói ma túy đi đến khu vực thuộc tổ A, khu H, phường H để tìm nơi sử dụng thì bị Công an phường H kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: thu trên tay phải của T 01 gói giấy vệ sinh màu nâu nhạt, bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu đen gắn sim.

Bản Kết luận giám định số 1943/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,354 gam.

Bản Kết luận giám định số 1942/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q thể hiện: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Tiến T gửi giám định.

Quá trình điều tra, Hoàng Tiến T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người chứng kiến: ông Hoàng Văn D và ông Trần Minh P vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ xác nhận được trực tiếp chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ tại tay phải của Hoàng Tiến T 01 gói giấy vệ sinh màu nâu nhạt, mở ra bên trong có túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá mang theo để sử dụng cho bản thân. Đồng thời được chứng kiến việc cơ quan công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKSQNH – KV1 ngày 27/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Hoàng Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo từ 36 (ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2025; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

+ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 0,3 gam

Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; trả bị cáo 01 điện thoại Iphone kèm 01 sim;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải, hứa quyết tâm không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở lại với cộng đồng làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh: lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường H, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 16/12/2025, Kết luận giám định số 1942, 1943/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng K2, Công an tỉnh Q, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2025, tại đoạn đường thuộc khu vực thuộc tổ A, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh, Công an phường H, tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang Hoàng Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 0,354 gam (không phải ba năm bốn gam) ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Đại diện Viện kiểm sát kết luận tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo biết rõ ma túy

có tác hại xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, nhưng vẫn tàng trữ trái phép ma túy nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung, cũng xét bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải mà giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không xác định được bị cáo có tài sản riêng, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân không vì mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý tài sản, vật chứng vụ án: 0,3 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất do nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 13 kèm 01 sim không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác: đối tượng tượng bán ma túy cho T không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Tiến T vào ngày 15/12/2025, quá trình điều tra xác định T chưa bị đưa vào diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý bị cáo về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a của Bộ luật Hình sự. Công an tỉnh Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Hoàng Tiến T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2025.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,3 gam (không phải ba gam) Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Tiến T 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi, màu đen kèm 01 sim.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 126/BB-THA/KV1 ngày 31/03/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh)

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Tiến T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Hoàng Tiến T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra; Cơ quan THAHS công an tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu